

**A. Hoạt động cơ bản bài 59 Toán lớp 4 VNEN**

**1. Chơi trò chơi "Chuyền hộp quà" ôn lại bảng đơn vị đo diện tích đã học (sgk)**

**2. Viết vào chỗ chấm cho thích hợp**

a. Đề-xi-mét vuông là diện tích của hình vuông có cạnh 1.....

b. Đề-xi-mét vuông viết tắt là .....

c. Mét vuông là .....của hình vuông có cạnh dài 1m. ....viết tắt là m<sup>2</sup>

Trả lời:

a. Đề-xi-mét vuông là diện tích của hình vuông có cạnh 1dm

b. Đề-xi-mét vuông viết tắt là dm<sup>2</sup>

c. Mét vuông là diện tích của hình vuông có cạnh dài 1m. Mét vuông viết tắt là m<sup>2</sup>

**3. Đọc kĩ nội dung sau và nghe thầy/ cô giáo hướng dẫn:**

· Ki-lô-mét vuông là diện tích của hình vuông có cạnh 1km

· Ki-lô-mét vuông viết tắt là km<sup>2</sup>

· 1km<sup>2</sup> = 1 000 000 m<sup>2</sup>

**4. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:**

Trả lời:

Đọc	Viết
Chín trăm hai mươi mốt Ki-lô-mét vuông	km <sup>2</sup>
Ba nghìn tám trăm linh năm ki-lô-mét vuông	km <sup>2</sup>

Một triệu ki-lô-mét vuông	1. 000 000 km <sup>2</sup>
Ba trăm ba mươi một nghìn sáu trăm chín mươi tám ki-lô-mét vuông	331 698 km <sup>2</sup>

$$1\text{km}^2 = 1000\ 000\text{m}^2$$

$$1\ 000\ 000\ \text{m}^2 = 1\ \text{km}^2$$

$$5\text{km}^2 = 5\ 000\ 000\text{m}^2$$

$$2\ 000\ 000\ \text{m}^2 = 2\ \text{km}^2$$

**B. Hoạt động thực hành bài 59 Toán lớp 4 VNEN**

**Câu 1: Trang 4 sách VNEN toán 4**

Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

$$1\text{m}^2 = \dots\dots\text{dm}^2$$

$$530\text{dm}^2 = \dots\dots\ \text{cm}^2$$

$$10\text{km}^2 = \dots\dots\text{m}^2$$

$$84\ 600\text{cm}^2 = \dots\dots\dots\text{dm}^2$$

$$9\ 000\ 000\text{m}^2 = \dots\dots\text{km}^2$$

$$300\text{dm}^2 = \dots\dots\text{m}^2$$

$$3\text{km}^2\ 200\text{m}^2 = \dots\dots\text{m}^2$$

$$32\text{m}^2\ 49\text{dm}^2 = \dots\dots\dots\text{dm}^2$$

$$13\text{dm}^2\ 29\text{cm}^2 = \dots\dots\dots\text{cm}^2$$

**Đáp án**

$$1\text{m}^2 = 100 \text{ dm}^2$$

$$530\text{dm}^2 = 53000 \text{ cm}^2$$

$$10\text{km}^2 = 10\,000\,000\text{m}^2$$

$$84\,600\text{cm}^2 = 846\text{dm}^2$$

$$9\,000\,000\text{m}^2 = 9 \text{ km}^2$$

$$300\text{dm}^2 = 3 \text{ m}^2$$

$$3\text{km}^2\,200\text{m}^2 = 3\,000\,200\text{m}^2$$

$$32\text{m}^2\,49\text{dm}^2 = 3249 \text{ dm}^2$$

$$13\text{dm}^2\,29\text{cm}^2 = 1329\text{cm}^2$$

**Câu 2: Trang 4 sách VNEN toán 4**

Tính diện tích khu đất hình chữ nhật, biết khu đất có:

- a. Chiều dài 5km, chiều rộng 2km
- b. Chiều dài 8000m, chiều rộng 4km
- c. Chiều dài 9km, chiều rộng bằng  $\frac{1}{3}$  chiều dài

**Đáp án**

- a. Chiều dài 5km, chiều rộng 2km

Diện tích khu đất hình chữ nhật là:

$$5 \times 2 = 10 \text{ (km}^2\text{)}$$

Đáp số: 10 km<sup>2</sup>

- b. Chiều dài 8000m, chiều rộng 4km

Đổi:  $8000\text{m} = 8\text{km}$

Vậy diện tích khu đất hình chữ nhật là:

$$8 \times 4 = 32 \text{ (km}^2\text{)}$$

Đáp số:  $32 \text{ km}^2$

c. Chiều dài  $9\text{km}$ , chiều rộng bằng  $\frac{1}{3}$  chiều dài

Chiều rộng của mảnh đất hình chữ nhật là:

$$9 : 3 = 3 \text{ (km)}$$

Diện tích khu đất hình chữ nhật là:

$$9 \times 3 = 27 \text{ (km}^2\text{)}$$

Đáp số:  $27 \text{ km}^2$

### **Câu 3: Trang 4 sách VNEN toán 4**

Cho biết diện tích ba thành phố (theo số liệu năm 2009) là:

Thành phố	Hà Nội	Đà Nẵng	TP. Hồ Chí Minh
Diện tích	$3325\text{km}^2$	$1283\text{km}^2$	$2095\text{km}^2$

Em hãy cùng bạn:

a. So sánh diện tích của Hà Nội và Đà Nẵng, Đà Nẵng và thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội.

b. Cho biết thành phố nào có diện tích bé nhất? Thành phố nào có diện tích lớn nhất?

### **Đáp án**

a. So sánh:

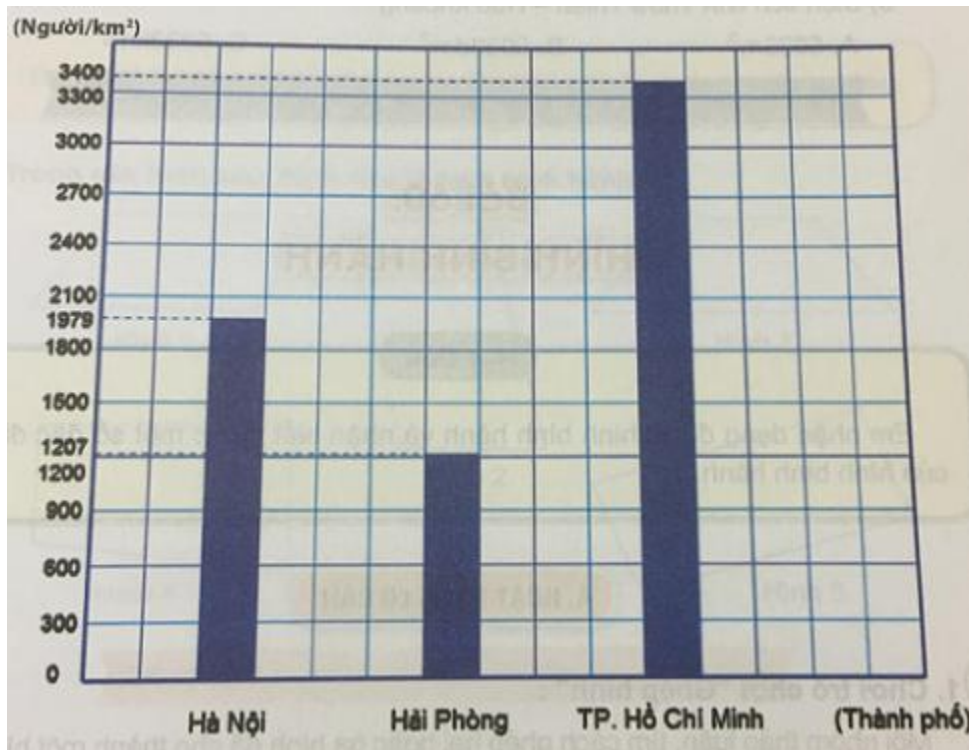
- Diện tích của Hà Nội và Đà Nẵng:  $3325\text{km}^2 > 1283\text{km}^2$
- Diện tích của Đà Nẵng và thành phố Hồ Chí Minh:  $1283\text{km}^2 < 2095\text{km}^2$
- Diện tích của thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội:  $2095\text{km}^2 < 3325\text{km}^2$

b. Thành phố có diện tích bé nhất là Đà Nẵng:  $1283\text{km}^2$

Thành phố có diện tích lớn nhất là Hà Nội:  $3325\text{km}^2$

**Câu 4: Trang 5 sách VNEN toán 4**

Cho biết mật độ dân số chỉ số dân trung bình sinh sống trên diện tích  $1\text{km}^2$ . Biểu đồ dưới đây nói về mật độ dân số của ba thành phố lớn (theo số liệu năm 2009).



Dựa vào biểu đồ, em hãy trả lời những câu hỏi sau:

a. Thành phố nào có mật độ dân số lớn nhất?

b. Thành phố nào có mật độ dân số nhỏ nhất?

Đáp án

Dựa vào biểu đồ, em thấy:

a. Thành phố Hồ Chí Minh có mật độ dân số lớn nhất là 3400 người/ km<sup>2</sup>

b. Thành phố Hải Phòng có mật độ dân số nhỏ nhất là 1207 người/ km<sup>2</sup>

### **C. Hoạt động ứng dụng bài 59 Toán lớp 4 VNEN**

#### **Câu 1: Trang 5 sách VNEN toán 4**

Em hỏi người lớn để biết những khu đất nào có diện tích khoảng:

1km<sup>2</sup>

10km<sup>2</sup>

**Đáp án**

Những khu đất có diện tích khoảng 1km<sup>2</sup> là: trường mầm non, trụ sở ủy ban xã, sân đá bóng....

Những khu đất có diện tích khoảng 10 km<sup>2</sup> là: Các trung tâm thương mại lớn, các khu công nghiệp, công viên....

#### **Câu 2: Trang 6 sách VNEN toán 4**

Khoanh tròn vào chữ trước câu trả lời đúng:

a. Diện tích phòng học khoảng

A. 81cm<sup>2</sup>

B. 90dm<sup>2</sup>

C.  $40\text{m}^2$

b. Diện tích tỉnh Thừa Thiên Huế khoảng:

A.  $5033\text{m}^2$

B.  $5033\text{dm}^2$

C.  $5033\text{km}^2$

Đáp án

a. Diện tích phòng học khoảng

Đáp án là: C.

b. Diện tích tỉnh Thừa Thiên Huế khoảng:

Đáp án là: C